

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

KIỂM TOÁN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ MÔN HỌC

1. Tên môn học (tiếng Việt) : KIỂM TOÁN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
2. Tên môn học (tiếng Anh) : INFORMATION TECHNOLOGY AUDIT
3. Mã số môn học : ACC708
4. Trình độ đào tạo : Đại học chính quy chương trình chất lượng cao
5. Ngành đào tạo áp dụng : Kế toán, Quản trị kinh doanh, Hệ thống thông tin quản lý
6. Số tín chỉ (TC) : 03
 - Lý thuyết : 02 tín chỉ (30 tiết)
 - Thảo luận và bài tập : 01 tín chỉ (15 tiết)
 - Thực hành : 00
 - Khác (ghi cụ thể) : 00
7. Phân bổ thời gian :
 - Tại giảng đường : 45 tiết
 - Tự học ở nhà : 120 giờ (chuẩn bị bài, làm bài tập, Đọc thêm các tài liệu khác như Tạp chí chuyên ngành về Kế toán, Kiểm toán, website học thuật (trong và ngoài nước)
 - Trực tuyến : Giảng viên có thể bố trí học online nhưng tổng số không quá 30% số tiết của toàn môn học
 - Khác (ghi cụ thể) : 00
8. Khoa quản lý môn học : Khoa Kế toán – Kiểm toán
9. Môn học trước : Hệ thống thông tin kế toán
10. Mô tả môn học

Môn học cung cấp kiến thức cho người học hiểu về môi trường và phương pháp kiểm toán công nghệ thông tin, nhận diện những rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động của hệ thống thông tin từ đó xác định được vai trò, công việc của kiểm toán công nghệ thông tin. Sau khi học xong môn học, sinh viên có thể hiểu, vận dụng và trau dồi các

kỹ năng liên quan để có thể vận dụng các kỹ thuật kiểm toán, xây dựng chương trình kiểm toán, thực hiện các thủ tục kiểm toán trong quy trình kiểm toán phát triển hệ thống công nghệ thông tin, hoạt động hệ thống thông tin và an toàn thông tin.

11. Yêu cầu môn học

- Quy định về giờ giấc, chuyên cần, kỷ luật:
 - + Sinh viên phải đến lớp đúng giờ, đảm bảo thời gian học trên lớp.
 - + Sinh viên có thái độ nghiêm túc và chủ động, tích cực trong học tập: Sinh viên phải hoàn thành tất cả bài tập cá nhân, đọc tài liệu môn học và thực hiện các yêu cầu khác liên quan đến học tập theo yêu cầu của giảng viên.
- Quy định liên quan đến bài thi, bài kiểm tra và đánh giá đạt học phần: Theo quy định của Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM.
- Quy định liên quan đến phương tiện học tập: Máy tính cá nhân, giáo trình và các tài liệu tham khảo phục vụ quá trình học tập.
- Thực hiện các hoạt động liên quan đến học tập, nghiên cứu khác theo yêu cầu của giảng viên.

12. Học liệu của môn học

12.1. Tài liệu chính

[1] Senft. S., Gallegos. F., & Davis. A. (2019). *Information Technology Control and Audit* (5th ed.). Auerbach Publication. ISBN 9780367657154

12.2. Tài liệu tham khảo

[2] Trần Thị Hải Vân & cộng sự (2022). *Tài liệu tham khảo Kiểm toán Công nghệ thông tin*. Đại học Ngân hàng TP.HCM. (Lưu hành nội bộ)

[3] ISACA (2020). *IT Audit Framework (ITAF): A Professional Practices Framework for IT Audit* (4th ed.).

B. PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

Các thành phần đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	Phương thức đánh giá	Các CDR MH	Trọng số
A.1. Đánh giá quá trình	A.1.1. Chuyên cần	CLO 1, CLO 2, CLO 3	10%
	A.1.2. Bài kiểm tra cá nhân	CLO1, CLO2, CLO3	20%
	A.1.3. Bài tập nhóm	CLO 3	20%

A.2. Đánh giá cuối kỳ	A.2.1. Thi cuối kỳ	CLO 1, CLO 2, CLO 3	50%
-----------------------	--------------------	---------------------	-----

C. NỘI DUNG CHI TIẾT GIẢNG DẠY

- CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ KIỂM TOÁN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
- CHƯƠNG 2: KIỂM SOÁT NỘI BỘ TRONG MÔI TRƯỜNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
- CHƯƠNG 3: CÁC CÔNG CỤ VÀ KỸ THUẬT SỬ DỤNG TRONG KIỂM TOÁN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
- CHƯƠNG 4: KIỂM TOÁN PHÁT TRIỂN & THAY ĐỔI HỆ THỐNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
- CHƯƠNG 5: KIỂM TOÁN HOẠT ĐỘNG HỆ THỐNG THÔNG TIN
- CHƯƠNG 6: KIỂM TOÁN AN TOÀN THÔNG TIN

TRƯỞNG BỘ MÔN

NGƯỜI BIÊN SOẠN

Nguyễn Thị Mai Hương

Trần Thị Hải Vân

TRƯỞNG KHOA

HIỆU TRƯỞNG

Đặng Đình Tân